

**NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG NGUỒN NHÂN LỰC BÁC SĨ,
DƯỢC SĨ TỈNH CÀ MAU GIAI ĐOẠN 2008 - 2019
VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐÀO TẠO ĐẾN NĂM 2025**

Nguyễn Văn Dũng, Trần Hiến Khoa*

Sở Y tế tỉnh Cà Mau

**Email: bsdungstycamau@yahoo.com.vn*

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Cán bộ y tế đặc biệt là bác sĩ, dược sĩ là nguồn nhân lực đóng vai trò rất quan trọng trong công tác khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện các giải pháp về phát triển hệ thống y tế Việt giai đoạn đến 2010 và tầm nhìn đến năm 2020; đồng thời thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh Ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau trong đào tạo nguồn nhân lực y tế về số lượng, đảm bảo chất lượng, cơ cấu hợp lý cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng cho các tuyến, Sở Y tế Cà Mau đã triển khai thực hiện đào tạo nguồn nhân lực y tế tại các trường đào tạo khối ngành sức khỏe, đặc biệt Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, theo địa chỉ sử dụng. Để có cái nhìn tổng quát về công tác đào tạo nguồn nhân lực y tế thời gian qua và định hướng thời gian tới, Sở Y tế Cà Mau thực hiện đề tài ‘Nghiên cứu thực trạng nguồn nhân lực bác sĩ, dược sĩ tỉnh Cà Mau giai đoạn 2008 - 2019 và định hướng đào tạo đến năm 2025’. **Mục tiêu:** 1) Xác định số bác sĩ, dược sĩ trên 10.000 dân tỉnh Cà Mau từ 2008 - 2019; 2) Xác định nhu cầu nguồn lực y tế đến năm 2025. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Đối tượng gồm cán bộ y tế trình độ đại học làm việc tại các cơ sở y tế của tỉnh. Phương pháp: Khảo sát, thống kê số bác sĩ, dược sĩ từ năm 2008 đến năm 2019; Khảo sát nhu cầu bác sĩ, dược sĩ theo Quyết định số 153 năm 2006 và Quyết định số 122 năm 2013, Nghị quyết số 20-NQ/TW. **Kết quả:** Năm 2008, số bác sĩ, dược sĩ trên 10.000 dân là 4,76 bác sĩ và 0,21 dược sĩ. Năm 2019 tỷ lệ BS trên 10.000 dân của Cà Mau là 11,2 và dược sĩ trên 10.000 dân là 2,02. 80,5% số bác sĩ, dược sĩ làm việc tại Cà Mau tốt nghiệp từ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. 73,3% số xã có bác sĩ chuyên khoa I Y học gia đình. Đến năm 2025 nhu cầu cần là 558 BS, 60 DS và 613 BS, DS sau đại học. **Kết luận:** Năm 2019 số bác sĩ trên 10.000 dân là 11,2, số dược sĩ trên 10.000 dân 2,02; đạt và vượt chỉ tiêu theo Quyết định 122 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ. Nhu cầu đến năm 2025 tỉnh Cà Mau cần trung bình hàng năm 93 bác sĩ và 10 dược sĩ.

Từ khóa: nguồn nhân lực y tế, tỉnh Cà Mau.

ABSTRACT

**STUDY ON THE SITUATION OF HUMAN RESOURCES OF DOCTORS
AND PHARMACISTS OF CA MAU PROVINCE FROM 2008 - 2019
AND TRAINING ORIENTATIONS TO 2025**

Nguyen Van Dung, Tran Hien Khoa

Health Department of Ca Mau province

Background: Health workers, especially doctors and pharmacists, are human resources that play an important role in the work of medical examination, treatment and healthcare for the people. Implement solutions for Vietnam's health system development in the period to 2010 and vision to 2020; at the same time implementing the direction of the Provincial Party Committee, People's Council and People's Committee of Ca Mau province in training human resources for health in quantity, quality assurance, reasonable structure for medical examination and treatment activities, medical treatment, community health care for all levels. Health Department of Ca Mau province has implemented training of human resources for health sector at training universities, especially Can Tho University of Medicine and Pharmacy, according to the province's needs. In order to have an overview of the training of health human resources over the past time and the

future orientation, Health Department of Ca Mau province conducted the research “Study on the situation of human resources of doctors and pharmacists of Ca Mau province from 2008-2019 and training orientations to 2025”. **Objectives:** 1) To determine the number of doctors and pharmacists per 10,000 people in Ca Mau province from 2008 to 2019; 2) To determine the demands for medical resources to the year 2025. **Materials and research methods:** Subjects included health workers with university degrees working at the province and Mekong Delta health facilities. **Methods:** Statistical survey of doctors and pharmacists from 2008 to 2019; Survey the needs of doctors and pharmacists according to Decision No.153 in 2006 and Decision No.122 in 2013, Resolution No. 20-NQ/TW. **Results:** In 2008, the number of doctors and pharmacists per 10,000 people was 4.76 and 0.21, respectively. In 2019, the ratio of doctors per 10,000 people of Ca Mau province increased to 11.2 and the ratio of pharmacists per 10,000 people was 2.02. 80.5% of the doctors and pharmacists working in Ca Mau graduated from Can Tho University of Medicine and Pharmacy. 73,3% of the communes and wards has family doctors. To 2025 the province’s need includes 558 doctors, 60 pharmacists and 613 postgraduate doctors and pharmacists. **Conclusion:** In 2019 the number of doctors per 10,000 people was 11.2, the number of pharmacists per 10,000 people was 2.02, meeting the planned figures according to the Decision No.122 in 2013 of the Prime Minister. Training needs of Ca Mau province until 2025 are 93 doctors and 10 pharmacists in yearly average.

Keywords: Health human resources, Ca Mau province.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cán bộ y tế đặc biệt là bác sĩ (BS), dược sĩ (DS) là nguồn nhân lực đóng vai trò rất quan trọng trong công tác khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân của cả nước nói chung và tỉnh Cà Mau nói riêng. Thực hiện các giải pháp về phát triển nhân lực y tế theo Nghị quyết 46 (năm 2005) của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân trong tình hình mới [3], Quyết định số 153 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tổng thể phát triển hệ thống y tế Việt Nam giai đoạn đến 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 [5], theo sự chỉ đạo của Tỉnh Ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, ngành y tế Cà Mau đã triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực y tế đủ về lượng, mạnh về chất lượng với cơ cấu hợp lý, đảm bảo cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng cho các tuyến, các vùng dân cư, đặc biệt cho tuyến y tế cơ sở, cho vùng sâu, vùng xa của tỉnh. Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ (trước đây) và sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế Cà Mau đã phối hợp với các trường đào tạo khối ngành sức khỏe trong cả nước, đặc biệt Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (ĐHYDCT) trong việc thực hiện đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu địa phương. Trên cơ sở này, chúng tôi thực hiện đề tài “Nghiên cứu thực trạng nguồn nhân lực bác sĩ, dược sĩ tỉnh Cà Mau giai đoạn 2008 - 2019 và định hướng đào tạo đến năm 2025” với mục tiêu:

- 1) Xác định số BS, DS trên 10.000 dân và tỉ lệ BS, DS sau đại học tỉnh Cà Mau từ 2008 - 2019;
- 2) Xác định nhu cầu nguồn nhân lực y tế đến năm 2025 của tỉnh Cà Mau.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Gồm cán bộ y tế công tác tại các cơ sở y tế công lập, ngoài công lập thuộc tỉnh Cà Mau từ năm 2008 đến năm 2019, các sinh viên thuộc tỉnh Cà Mau đang học tại Trường ĐHYDCT.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Khảo sát, thống kê số lượng BS, DS của tỉnh Cà Mau từ năm 2008 đến năm 2019; Khảo sát nhu cầu BS, DS tỉnh Cà Mau theo Quyết định số 122/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ [6], Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương [4].

- Thống kê số sinh viên của tỉnh Cà Mau đang học BS, DS tại Trường ĐHYDCT từ năm thứ nhất đến năm cuối.

III. KẾT QUẢ

3.1. Tình hình BS, DS tỉnh Cà Mau giai đoạn 2008 - 2019

Bảng 1. Số lượng bác sĩ từ năm 2008 - 2019

Năm	2008		2009		2010		2011		2012		2013		2014		2015		2016		2017		2018		2019	
	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL
BS ĐK	584	18	636	25	707	30	728	33	783	37	866	51	937	62	946	159	962	177	947	187	994	187	1032	206
BS RHM	4	1	4	2	3	2	3	3	7	3	9	3	10	12	13	14	12	14	14	14	13	15	17	15
BS YHCT	7		7	1	7	2	7	8	11	8	11	8	13	15	18	18	29	18	34	18	39	18	21	18
BS YHDP	0		1		0		0		0		0		0		0	1	1	1	5	1	9	1	13	1
Cộng	595	19	648	28	717	34	738	44	801	48	886	62	960	89	977	192	1004	210	1000	220	1.055	221	1083	255
Cộng chung	624		676		751		782		849		948		1.049		1.169		1.214		1.220		1.276		1.338	
Dân số	1.201.692		1.207.128		1.224.400		1.238.000		1.232.000		1.235.000		1.248.000		1.218.821		1.221.000		1.225.668		1.228.000		1.194.500	
BS/vạn dân	4,76		5,06		6,13		6,47		6,2		7,17		8,40		9,59		9,94		9,95		10,39		11,2	

CL: công lập

NCL: ngoài công lập

Nhận xét: Năm 2008 số bác sĩ trên 10.000 dân là 4,76, năm 2019 tăng lên là 11,2.

Bảng 2. Số lượng dược sĩ đại học từ năm 2008 - 2019

Năm	2008		2009		2010		2011		2012		2013		2014		2015		2016		2017		2018		2019	
	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL	CL	NCL
DS																								
Số lượng	26	0	41	7	48	10	48	23	49	33	61	56	65	82	75	106	97	94	100	108	119	108	128	113
Cộng chung	26		48		58		71		82		117		147		181		191		208		227		241	
Dân số	1.201.692		1.207.128		1.224.400		1.238.000		1.232.000		1.235.000		1.248.000		1.218.821		1.221.000		1.225.668		1.228.000		1.194.500	
DS/vạn dân	0,21		0,32		0,39		0,57		0,66		0,94		1,17		1,48		1,56		1,69		1,85		2,02	

Nhận xét: Năm 2008 số dược sĩ trên 10.000 dân là 0,21; đến năm 2019 tăng lên là 2,02.

Bảng 3. Số lượng bác sĩ, dược sĩ đào tạo tại Trường Đại học Y Dược cần Thơ và các trường khác được tuyển dụng từ năm 2008 đến năm 2019

Năm	2008		2009		2010		2011		2012		2013		2014		2015		2016		2017		2018		2019		CỘNG	
	CT	K	CT	K	CT	K	CT	K	CT	K	CT	K	CT	K	CT	K	CT	K	CT	K	CT	K	CT	K	CT	K
BS ĐK	16	13	21	12	20	11	24	9	34	11	32	6	31	2	40	4	18	1	34	3	19		38	2	327	74
BS RHM										1		1		1	2	1	1			1		1	2		5	6
BS YHCT	1					2		1	1	4			2		1	1		1	1		1		3		10	9
BS YHDP			1														1			3		3	3		5	6
DS ĐH	3		4	1	3		4	1	7	1	8		3		4		8		2	1	8	1	9		63	5
Cộng	20	13	26	13	23	13	28	11	42	17	40	7	36	3	47	6	28	2	37	8	28	5	55	2	410	100

CT: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

K: Trường khác

Nhận xét: Số bác sĩ, dược sĩ được đào tạo tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ so với các trường khác về làm việc tại Cà Mau ngày càng tăng. Từ năm 2008 đến năm 2019 có 510 bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp về làm việc tại Tỉnh Cà Mau, trong đó có 410 bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp từ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, chiếm 80,5%.

Bảng 4: Số lượng bác sĩ, dược sĩ sau đại học tại Cà Mau so với số bác sĩ, dược sĩ đại học từ năm 2008 - 2019

Năm	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
Tổng BS, DS sau đại học	149	157	176	189	217	337	376	473	511	605	666	711
Tổng BS, DS đại học	621	724	809	853	931	1065	1196	1350	1405	1428	1503	1.558
Tỉ lệ % so với số BS, DS đại học	24,0	21,5	21,8	22,6	25,4	31,6	31,4	35,0	36,3	42,3	44,3	45,6

Nhận xét: Năm 2008 tỉ lệ BS, DS sau đại học là 24%, năm 2019 tăng lên 45,6%.

Bảng 5. Số trạm y tế xã/ phường/ thị trấn có bác sĩ

Năm	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
Số TYT có BS	87	88	90	91	92	95	96	98	99	99	99	99
Số TYT có từ 2 BS	13	13	13	18	25	25	29	39	49	57	60	60
Số TYT có BS CKI	10	10	11	11	13	31	36	60	71	72	73	74
Tổng số TYT	101	101	101	101	101	101	101	101	101	101	101	101
Tỉ lệ %	86,13	87,12	89,10	90,09	91,09	94,06	95,05	97,03	98,02	98,02	98,02	98,02

Nhận xét: Năm 2008 số trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ là 86,13%; đến năm 2019 tỉ lệ này là 98,02% trong đó có 73,3% số trạm y tế có BS CKI YHGĐ.

Bảng 6. Nhu cầu đào tạo BS, DS của tỉnh Cà Mau từ năm 2020 đến 2025

Năm	2020	2021	2022	2023	2024	2025	cộng
BS ĐK	60	60	60	60	60	60	360
BS YHDP	5	5	5	5	5	5	30
BS YHCT	10	10	10	10	10	10	60
BS RHM	3	3	3	3	3	3	18
BS ngành hiểm	15	15	15	15	15	15	90
Tổng BÁC SĨ	93	93	93	93	93	93	558
DƯỢC SĨ	10	10	10	10	10	10	60
CỬ NHÂN	45	45	45	45	45	45	270

Bảng 7. Nhu cầu đào tạo sau đại học từ năm 2020 đến 2025

Năm	2020	2021	2022	2023	2024	2025	Cộng
BS CK1	69	60	60	60	60	60	369
DS CK1	2	2	2	2	2	2	12
CN CK1	3	3	3	3	3	3	18
BS CK2	20	20	20	20	20	20	120
DS CK2	3	3	3	3	3	3	18
BS nội trú	2	2	2	2	2	2	12
Thạc sĩ	4	10	10	10	10	10	54
Tiến sĩ	1	1	2	2	2	2	10
Cộng	104	101	102	102	102	102	613

IV. BÀN LUẬN

4.1. Về số lượng bác sĩ, dược sĩ trình độ đại học và sau đại học tỉnh Cà Mau giai đoạn 2008 - 2019

4.1.1. Về số lượng bác sĩ, dược sĩ

Từ năm 2008, sau khi phối hợp với Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Trường ĐHYDCT) khảo sát tình hình nguồn nhân lực y tế và nhu cầu đào tạo của tỉnh Cà Mau cho thấy: Năm 2008 tổng số bác sĩ là 595, dược sĩ là 26; số bác sĩ trên 10.000 dân năm 2008 là 4,76 và dược sĩ là 0,21. Với trên 50% số xã chưa có BS và nhiều huyện chưa có DS đại học.

Theo nghiên cứu của Trường ĐHYDCT cùng thời điểm cho thấy BS, DS hàng năm tốt nghiệp tại Trường ĐHYDCT chỉ có khoảng 65% BS và 45% DS về các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) làm việc [12]. Tỷ lệ này thấp hơn các vùng, miền của cả nước và thấp hơn rất nhiều so với tỷ lệ được đưa ra trong Quyết định 153 ngày 30/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ [5]. Đồng thời tỷ lệ chung BS, DS trên vạn dân tại các tỉnh vùng ĐBSCL là 4,81 BS/vạn dân và 0,21 DS/vạn dân [1].

Tình trạng thiếu BS, DS ở thời điểm năm 2008 khá lớn, trong khi đó số lượng BS, DS hệ chính qui tốt nghiệp về cơ sở y tế công lập các tỉnh thuộc vùng ĐBSCL công tác chỉ có khoảng 65% BS và 45% DS [12]. Điều này đặt ra cho các tỉnh khu vực ĐBSCL một thách thức rất lớn, nếu không có giải pháp kịp thời thì các cơ sở y tế công lập trong khu vực gặp rất nhiều khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao đó là chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, đặc biệt là y tế cơ sở. Để tăng cường đào tạo cán bộ y tế cho các tỉnh, năm 2008 được sự đồng ý của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo Trường ĐHYDCT đã tổ chức Hội nghị Đào tạo nguồn nhân lực y tế cho các tỉnh vùng ĐBSCL [11] với sự tham gia của Lãnh đạo Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ các tỉnh vùng ĐBSCL, Hội nghị thống nhất tăng cường đào tạo theo địa chỉ sử dụng. Việc đào tạo theo địa chỉ sử dụng với những cam kết của sinh viên sẽ về nơi đăng ký khi tham gia đào tạo sẽ giúp các tỉnh ĐBSCL cải thiện đáng kể tỉ lệ BS, DS trên vạn dân.

Sau đó, từ năm 2009 hàng năm Trường ĐHYDCT đều tổ chức hội nghị về đào tạo nhân lực y tế với sự tham dự của Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh cùng với Sở Y tế, Sở Nội vụ và Sở Giáo dục và Đào tạo để từng bước giải quyết các nhu cầu về nguồn nhân lực y tế cho vùng ĐBSCL. Được sự hỗ trợ của Trường ĐHYDCT, sự đồng thuận của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo và sự chỉ đạo tập trung, kỳ quyết của UBND tỉnh, tỷ lệ BS, DS được đào tạo theo địa chỉ sử dụng của tỉnh Cà Mau tại Trường ĐHYDCT ngày một tăng.

Đến năm 2019, tỷ lệ BS, DS trên 1 vạn dân của tỉnh Cà Mau đã tăng từ 4,76 lên 11,2 BS và từ 0,21 tăng lên 2,02 DS trên 1 vạn dân. Từ năm 2008 đến năm 2019, ngành y tế tỉnh Cà Mau tiếp nhận 508 bác sĩ, dược sĩ hệ chính qui, trong đó số BS, DS tốt nghiệp tại Trường ĐHYDCT là 80,5% (kết quả bảng 3.3), nếu tính cả hệ liên thông và chính qui tỉ lệ này là gần 90%. Kết quả trên cho thấy vai trò của Trường ĐHYDCT trong đào tạo BS, DS cho tỉnh Cà Mau là hết sức quan trọng.

4.1.2. Về tỉ lệ bác sĩ, dược sĩ sau đại học

Theo kết quả bảng 3.4, tỉ lệ BS, DS sau đại học năm 2008 là 24%, không có dược sĩ sau đại học. Đến năm 2019 có 45,6% bác sĩ, dược sĩ có trình độ sau đại học. Số BS CKI Y học gia đình được đào tạo tại Trường ĐHYDCT về làm việc tại 74 xã, phường, thị trấn là 100 bác sĩ, chiếm tỉ lệ 73,3% số xã, phường, thị trấn có BS CKI YHGĐ; có 26 trạm y tế có 2 BS chuyên khoa 1. Số lượng này cao hơn các tỉnh vùng ĐBSCL và các vùng, miền khác [1], [2]. Có được kết quả đào tạo sau đại học này là do UBND Tỉnh hết sức quan tâm chỉ đạo, Sở Y tế đã chủ động xây dựng kế hoạch trung hạn và dài hạn, sự quan tâm hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ của Trường ĐHYDCT.

4.2. Về nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực y tế đến năm 2025

Nhu cầu đào tạo nhân lực y tế trong thời gian tới là rất lớn để có đủ BS, DS, cử nhân theo Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương [4]. Trước thực trạng dân số gia tăng, nhu cầu khám chữa bệnh lớn, nhiều cơ sở y tế mới được thành lập và trong cơ chế xã hội hóa y tế có một bộ phận BS, DS thôi việc, chuyển đến cơ sở y tế ngoài công lập làm việc. Đồng thời năm 2018 Tỉnh chủ trương thành lập một số cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện nên nhu cầu BS, DS càng lớn hơn.

Giải pháp về phát triển nhân lực y tế đã được Thủ tướng Chính phủ đặc biệt quan tâm chỉ đạo theo Quyết định số 122/QĐ-TTg “Phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030”. Trong công tác đào tạo Quyết định đã nêu rõ: “Tiếp tục đào tạo hệ cử tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo bác sĩ, dược sĩ hệ tập trung 4 năm và đào tạo liên tục với quy mô hợp lý để đáp ứng nhu cầu cho vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, đồng thời nâng cao chất lượng đào tạo cho các loại hình này; giảm dần quy mô đào tạo cử tuyển khi có đủ cán bộ. Bảo đảm đủ chức danh cán bộ cho các cơ sở y tế, đặc biệt cho các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng biên giới, hải đảo” [6]. Ngày 10/01/2014, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục ban hành Quyết định

số 68/QĐ-TTg “Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030” [8].

Căn cứ vào số lượng hiện có, kế hoạch phát triển, nhu cầu nguồn nhân lực cán bộ y tế, sự chỉ đạo của UBND Tỉnh và sự hỗ trợ của Trường ĐHYDCT, Sở Y tế tỉnh Cà Mau đã xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm và 05 năm, phấn đấu đến năm 2025 sẽ đạt mức bình quân của cả nước. Ngoài kế hoạch đào tạo BS Y khoa, Cà Mau còn chú trọng đào tạo BS chuyên khoa, BS Răng hàm mặt, BS Y học dự phòng, BS Y học cổ truyền, đặc biệt là BS thuộc lĩnh vực 05 chuyên ngành hiếm [7].

Việc đào tạo nhân lực y tế nhằm nâng cao tỷ lệ BS, DS trên vạn dân cũng đã có tính đến tỷ lệ “hao hụt” do sự dịch chuyển từ công sang tư.

Theo dự kiến ban đầu, nhu cầu về số lượng DS tại Cà Mau tương đối lớn. Tuy nhiên căn cứ theo Thông tư 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước [9], theo đề án vị trí việc làm thì cơ cấu DS đại học tại các cơ sở y tế công lập không nhiều. Qua theo dõi, tháng 7/2015, số lượng DS hiện có đã khá đủ cho việc sắp xếp, phân bổ tại các cơ sở y tế công lập, hạn chế tiếp nhận số lượng DS mới ra trường do không bố trí được vị trí việc làm phù hợp.

Hiện nay, Cà Mau đang tiến hành thành lập một số bệnh viện chuyên khoa mới: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, Bệnh viện Mắt - Da liễu, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC)... nhưng BS làm việc các chuyên ngành này rất thiếu, nhiều năm không tuyển được BS về công tác. Thực hiện Quyết định số 319/QĐ-TTg [7] và sự hỗ trợ của Trường ĐHYDCT hàng năm tỉnh Cà Mau đã cử đào tạo theo địa chỉ sử dụng 05 chuyên ngành hiếm, tuy nhiên số lượng không nhiều, chưa đáp ứng được nhu cầu hiện tại và kế hoạch phát triển trong thời gian tới.

Nhu cầu đến năm 2025 là 558 bác sĩ, 60 dược sĩ và 270 cử nhân. Trình độ sau đại học cần đào tạo trên 600 chuyên khoa 1, chuyên khoa 2, BS nội trú, thạc sĩ để đưa tỉ lệ sau đại học đạt tỉ lệ trên 50%.

V. KẾT LUẬN

Nghiên cứu thực trạng nguồn nhân lực bác sĩ, dược sĩ tỉnh Cà Mau giai đoạn 2008 - 2019 và định hướng đào tạo đến năm 2025, chúng tôi kết luận như sau:

- Số BS, DS trên 10.000 dân năm 2008 là 4,76 và 0,21, đến năm 2019 tỉ lệ này tăng lên là 11,2 BS và 2,02 DS. Số BS, DS trên 10.000 dân đạt chỉ tiêu theo Quyết định 122 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó có 80,5% số BS, DS làm việc tại Cà Mau tốt nghiệp từ Trường ĐHYDCT. Tỉ lệ BS, DS sau đại học năm 2008 là 24%, đến năm 2019 là 45,6%. Đặc biệt có 73,3% số trạm y tế xã, phường, thị trấn có BS chuyên khoa 1 Y học gia đình.

- Nhu cầu đào tạo đại học đến năm 2025 là 558 BS, 60 DS, trong đó BS tạo nguồn cho 5 ngành hiếm là 90 để đáp ứng yêu cầu cho những bệnh viện chuyên khoa sẽ được thành lập trong những năm tới. Nhu cầu đào tạo sau đại học là 613 BS, DS để đến năm 2025 số BS, DS của tỉnh Cà Mau đạt trên 50% có trình độ sau đại học.

VI. KIẾN NGHỊ

- Từ thực tế nhu cầu của chăm sóc sức khỏe của địa phương, ngành Y tế Cà Mau cần tiếp tục được sự hỗ trợ, đào tạo nguồn nhân lực y tế trong năm 2020 và những năm kế tiếp theo hình thức đào tạo theo địa chỉ sử dụng.

- Có chính sách thu hút, tạo điều kiện tốt nhất cho BS, DS về lại địa phương nơi có hộ khẩu thường trú để làm việc. Đồng thời giữ được BS, DS tiếp tục công tác, phục vụ lâu dài tại các cơ sở đang công tác.

- Thực hiện việc đào tạo BS 5 chuyên ngành hiếm: Lao, Phong, Tâm thần, Giải phẫu bệnh, Pháp y theo Quyết định số 319/QĐ-TTg cần được thực hiện đúng thực chất, giảng dạy chuyên ngành từ những năm cuối và ghi rõ chuyên ngành đào tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Văn Linh, Nguyễn Trung Kiên, Phạm Ngọc Thuần, Trần Kim Thương, Phạm Trương Yên Nhi, Ngô Thị Thúy Hằng, 2009. Nghiên cứu tình hình nhân lực y tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long thực trạng và giải pháp. *Tạp chí Y học TP Hồ Chí Minh*, Phụ bản của tập 13, số 2, 2009, trang 48-55.
2. Phạm Văn Linh, Nguyễn Minh Phương, 2015. Nghiên cứu tình hình bác sĩ, dược sĩ vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2008 - 2014 và nhu cầu đến năm 2020. *Tạp chí Y Dược học Cần Thơ*, số 1-2015, trang 82-89.
3. Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/02/2005 của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.
4. Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.
5. Quyết định số 153/2006/QĐ-TTg ngày 30/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế Việt Nam giai đoạn đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020.
6. Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
7. Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Khuyến khích đào tạo và phát triển nhân lực y tế các chuyên ngành Lao, Phong, Tâm thần, Pháp y và giải phẫu bệnh giai đoạn 2013 - 2020”.
8. Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 10/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.
9. Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước.
10. Trường Đại Học Y Dược Huế (2006), *Nhận xét tình hình đội ngũ cán bộ y tế các Tỉnh Miền Tây Việt Nam năm 2006*, Báo cáo tại Hội nghị đào tạo nguồn nhân lực y tế Miền Trung và Tây Nguyên tháng 12/2006 tại Huế.
11. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, 2008. Tài liệu Hội nghị đào tạo nhân lực y tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long mở rộng.
12. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (2014). Báo cáo tình hình sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp từ năm 2011 - 2014.
13. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, 2019. Tài liệu Hội nghị đào tạo nhân lực y tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

(Ngày nhận bài: 21/9/2019 - Ngày duyệt đăng: 09/11/2019)
